

Số: 131/KH-UBND

Cẩm Giàng, ngày 30 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước huyện Cẩm Giàng năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 3766/KH-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương năm 2023; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025; UBND huyện Cẩm Giàng ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch CCHC của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; đồng thời, triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện hoàn thành 100% nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023; khắc phục kịp thời các tồn tại, hạn chế trong năm 2022. Trong đó, chú trọng các giải pháp nâng cao hiệu quả, chất lượng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; công tác cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến; ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin để cải tiến phương thức, lề lối làm việc và nâng cao năng lực điều hành, quản lý, góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của huyện, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn.

2. Yêu cầu

a) Công tác CCHC phải được tiến hành đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát các mục tiêu đã đề ra trong các đề án, chương trình của Chính phủ, kế hoạch của tỉnh.

b) Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân (UBND) các xã, thị trấn triển khai đồng bộ các nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC của huyện đề ra. Gắn trách nhiệm người đứng đầu với công tác CCHC. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong thực hiện nhiệm vụ. Nâng cao năng lực, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

c) Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ 100% theo kế hoạch; gắn cải cách thủ tục hành chính với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

d) Chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để nâng cao chất lượng công tác CCHC.

đ) Tiếp tục lấy CCHC là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức cũng như bình xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Ban hành kế hoạch CCHC của huyện, của cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn; xác định rõ và thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc thực hiện các nội dung CCHC có hiệu quả.

b) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác CCHC; tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch CCHC năm 2023 và kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2023 và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Tiếp tục tổ chức chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC các xã, thị trấn.

d) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện CCHC thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú, mang lại hiệu quả thiết thực, phù hợp tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

đ) Chủ động, tích cực triển khai thực hiện hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao năm 2023.

e) Phát huy nhân rộng các sáng kiến, ý tưởng, giải pháp, cách làm hay trong công tác cải cách hành chính trên địa bàn.

g) Triển khai các giải pháp cải thiện Chỉ số cải CCHC (Par Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

2. Cải cách thể chế

a) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Tổ chức kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

b) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn.

Định kỳ kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật tại các đơn vị cấp xã trong toàn huyện.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Xây dựng Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023.

b) Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm chi phí. Bảo đảm các TTHC được công khai, thông tin kịp thời, đầy đủ, đúng quy định của pháp luật. Cập nhật, theo dõi thường xuyên, kiểm soát, tổng hợp và công khai hàng tháng kết quả giải quyết TTHC.

c) Xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Hướng dẫn, phối hợp tổ chức tập huấn, kiểm soát chặt chẽ các quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, TTHC.

đ) Tăng cường giải quyết gắn với kiểm soát, đánh giá, giám sát việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, đẩy mạnh việc số hóa kết quả giải quyết TTHC, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, trả kết quả giải quyết bản điện tử theo quy định của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

e) Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

g) Thực hiện, theo dõi, đôn đốc thanh phí, lệ phí trực tuyến tại Bộ phận Một cửa huyện và xã, thị trấn.

h) Thực hiện đánh giá của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương. Tiếp tục kiện toàn các cơ quan chuyên môn, rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức, ban hành các quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn; UBND cấp xã đúng theo quy định.

b) Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để giảm biên chế bảo đảm phù hợp với biên chế được giao; thực hiện việc giao biên chế định kỳ hàng năm phù hợp vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực. Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý trên các lĩnh vực theo quy định.

d) Tăng cường kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn; UBND các xã, thị trấn. Chú trọng thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và thường xuyên bổ sung đề án vị trí việc làm của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp trực thuộc đã được phê duyệt; bảo đảm cơ cấu hợp lý giữa công chức giữ chức vụ lãnh đạo và công chức không giữ chức vụ lãnh đạo.

b) Tuyển dụng công chức xã và viên chức đúng trình tự thủ tục; Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

c) Đổi mới, nâng cao hiệu quả trong việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm người đứng đầu nhằm mục tiêu đánh giá đúng người, đúng việc và khen thưởng, kỷ luật kịp thời; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra công vụ, trách nhiệm người đứng đầu nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và kiến nghị xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ, quan liêu, tiêu cực, tham nhũng.

6. Cải cách tài chính công

a) Triển khai dự toán ngân sách Nhà nước (NSNN) gắn với mục tiêu đẩy mạnh thực hiện chính sách tài khóa hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục cơ cấu lại NSNN gắn với các mục tiêu về tái cơ cấu kinh tế, phát triển bền vững; nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước. thực hiện nghiêm túc Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật Phòng chống tham nhũng trong việc sử dụng kinh phí. Tăng cường quản lý điều hành tài chính ngân sách gắn với các ưu tiên phát triển kinh tế, bảo đảm an ninh - quốc phòng; tập trung ngân sách vào các nhiệm vụ cơ bản, thiết yếu, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, bám sát và thực hiện tốt các mục tiêu Đại hội Đảng bộ các cấp đã đề ra. Chủ động điều hành ngân sách đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế xã - hội của địa phương năm 2023; Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

b) Nghiêm túc thực hiện các quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, ngày 17/10/2005; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung, một số điều Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước.

c) Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách. Tiếp tục bám sát các văn bản, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, UBND tỉnh để kịp thời triển khai, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý.

d) Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 về công khai ngân sách nhà nước; đa dạng hoá các hình thức công khai ngân sách nhà nước; Hướng dẫn, đôn đốc và giám sát việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước của các địa phương.

đ) Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về tài sản công trên địa bàn; chỉ đạo quyết liệt công tác sắp xếp các trụ sở nhà, đất của các xã, thị trấn sáp nhập để việc quản lý, sử dụng tài sản công thực sự đem lại hiệu quả.

e) Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Công tác chỉ đạo

- Tiếp tục xây dựng, ban hành và triển khai các văn bản chỉ đạo, điều hành về ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số, bảo đảm an toàn thông tin mạng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

- Quan tâm thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức làm công nghệ thông tin.

b) Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Triển khai xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và Bộ phận Một cửa của huyện, các xã, thị trấn bảo đảm phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền điện tử.

- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho các cơ quan, đơn vị và UBND xã, thị trấn đồng bộ, thống nhất trong toàn huyện.

c) Phát triển các hệ thống nền tảng và dữ liệu số

Thực hiện có hiệu quả hệ thống nền tảng kết nối tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh (LGSP), bảo đảm kết nối các hệ thống thông tin dùng chung, hệ thống thông tin ứng dụng chuyên ngành,

- Triển khai nền tảng trao đổi định danh và xác thực điện tử bảo đảm thiết thực, hiệu quả phục vụ giao dịch điện tử giữa người dân với cơ quan nhà nước và các giao dịch điện tử dân sự khác dễ dàng, đơn giản, tiện lợi.

d) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Duy trì vận hành phần mềm một cửa điện tử, hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

- Duy trì, phát triển các cổng/trang thông tin điện tử của huyện và UBND các xã, thị trấn,

- Tiếp tục triển khai ứng dụng chữ ký số; Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của các cấp nhằm liên thông giải quyết các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn.

đ) Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, tổ công nghệ số cộng đồng, người dân nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

(Có các Phụ lục Khung Kế hoạch thực hiện CCHC nhà nước kèm theo).

8. Đánh giá tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội

a) Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị, bảo đảm nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

b) Tăng cường thu hút đầu tư; phát triển doanh nghiệp theo hướng tăng số lượng và vốn của doanh nghiệp. Qua đó, góp phần tăng tỷ lệ đóng góp của khu vực doanh nghiệp vào nguồn thu ngân sách.

c) Triển khai các giải pháp thực hiện thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu được giao trong năm 2023.

d) Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện và các xã, thị trấn, phấn đấu đạt, vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân giao năm 2023.

(Nhiệm vụ trong từng lĩnh vực CCHC được cụ thể hóa tại Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC do ngân sách huyện cấp, việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện công tác CCHC theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn

Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023, triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch CCHC của đơn vị mình năm 2023, bảo đảm đầy đủ các nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình; tăng cường công tác phối hợp trong giải quyết TTHC, tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả Đề án số 06 về “ Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác định điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn.

b) Các nhiệm vụ phải được xác định cụ thể, có phân công cán bộ, công chức, viên chức chủ trì, phối hợp và xác định rõ sản phẩm, thời gian hoàn thành, đồng thời chủ động tuyên truyền tổ chức, cá nhân tăng cường thực hiện các giao dịch điện tử và công tác CCHC theo lĩnh vực phụ trách.

c) Báo cáo định kỳ kết quả công tác CCHC của cơ quan, đơn vị gửi về Phòng Nội vụ đúng thời gian quy định để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND huyện.

d) UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch CCHC phù hợp với thực tế, bố trí kinh phí thực hiện, tăng cường kiểm tra, giám sát, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Phòng Nội vụ

a) Là cơ quan thường trực về công tác CCHC, có trách nhiệm giúp UBND huyện theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2023 và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện công tác

CCHC trên địa bàn. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho Chủ tịch UBND huyện, Sở Nội vụ theo quy định. Phối hợp phòng Tài chính tham mưu xây dựng dự toán sử dụng kinh phí CCHC năm 2023.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC; các văn bản triển khai thực hiện khảo sát, đo lường, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trên địa bàn; theo dõi triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; theo dõi, hướng dẫn thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức.

c) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2023.

d) Tham mưu báo cáo định kỳ công tác CCHC năm; báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm nội dung và thời gian quy định.

đ) Tham mưu đánh giá Chỉ số CCHC của các xã, thị trấn năm 2023.

3. Phòng Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan, tham mưu, đề xuất UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn.

b) Tham mưu báo cáo định kỳ, báo cáo năm về kết quả hoạt động kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn bảo đảm nội dung và thời gian quy định.

c) Phối hợp với phòng Nội vụ đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2023 đối với các nội dung về cải cách thể chế bảo đảm theo yêu cầu và thời gian quy định.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn tăng cường thông tin, tuyên truyền kết quả triển khai các văn bản quy phạm pháp luật do huyện ban hành, thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

4. Văn phòng UBND huyện

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nhiệm vụ về cải cách TTHC; kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh, đời sống nhân dân và các nhiệm vụ có liên quan trong lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính.

b) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện có hiệu quả dịch vụ công thiết yếu của Đề án số 06 trên địa bàn.

d) Tham mưu UBND huyện thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ năm 2023, bảo đảm đúng thời gian quy định. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, đôn đốc kịp thời các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm và thực hiện Quy chế làm việc của UBND huyện.

đ) Tham mưu nâng cấp đường truyền bảo đảm hoạt động các hệ thống thông tin gồm: Cổng Dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử; Cổng thông tin điện tử của huyện, Hệ thống thông tin báo cáo...

e) Triển khai chuẩn hoá chế độ báo cáo, xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP của Chính phủ bảo đảm thực hiện đồng bộ qua Hệ thống thông tin báo cáo của huyện.

h) Cập nhật quy trình điện tử giải quyết TTHC vào Hệ thống Một cửa điện tử theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh.

g) Kiểm tra, phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết kịp thời những tồn tại, hạn chế trong thực hiện Hệ thống Một cửa điện tử, sử dụng khai thác phần mềm quản lý văn bản và điều hành, Cổng thông tin điện tử và thực hiện các chế độ thông tin báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định.

i) Phối hợp với phòng Nội vụ đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC về kết quả thực hiện cải cách TTHC và thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh giao theo Bộ tiêu chí đánh giá.

5. Phòng Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu, theo dõi triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực cải cách tài chính công và nhiệm vụ được nêu tại điểm c khoản 8 mục II của Kế hoạch này.

b) Tham mưu báo cáo định kỳ, báo cáo năm về kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan hành chính nhà nước; kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh cho Bộ, ngành Trung ương bảo đảm nội dung và thời gian quy định.

c) Phối hợp với phòng Nội vụ đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC nội dung cải cách tài chính công, về thực hiện phân cấp quản lý nhà nước trên lĩnh vực ngân sách, đầu tư, doanh nghiệp, và tác động của CCHC đến sự phát triển kinh tế, xã hội và các nội dung khác theo Bộ tiêu chí đánh giá.

6. Phòng Văn hóa- Thông tin

a) Tham mưu UBND huyện ban hành và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023.

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, theo dõi triển khai thực hiện tuyên truyền CCHC và các nhiệm vụ có liên quan trong lĩnh vực xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; phối hợp với công an huyện và các cơ quan, đơn vị tuyên truyền thực hiện Đề án số 06 về “ Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác định điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn.

c) Tham mưu báo cáo định kỳ, báo cáo năm về kết quả ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm nội dung và thời gian quy định.

d) Kiểm tra, phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết kịp thời những tồn tại, hạn chế trong sử dụng hòm thư công vụ, chữ ký số theo quy định.

đ) Phối hợp với phòng Nội vụ đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC các nội dung có liên quan đến lĩnh vực xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

7. Đài truyền thanh, Công thông tin điện tử huyện, Trang thông tin điện tử của các xã, thị trấn cần xác định việc tuyên truyền về CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin để CB, CCVC và nhân dân nhận thức đúng về công tác CCHC, trên cơ sở đó tham gia thực hiện tốt về công tác CCHC cũng như hoạt động của các cơ quan hành chính trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch CCHC nhà nước của huyện Cẩm Giàng năm 2023. Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND huyện (*qua phòng Nội vụ - cơ quan thường trực*) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TTHuyện ủy, TTHĐND huyện; (báo cáo)
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn;
- Đài truyền thanh, Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Quyết